

Đã được đưa ra bởi Hội đồng ICOMOS tại kỳ họp lần thứ 11 ở Sofia, tháng 10- 1996 phê chuẩn

## Lời mở đầu

Hiệp định này nhằm khuyến khích việc bảo vệ và quản lý di sản văn hoá nhân loại, trong đó có các di sản văn hoá thiên nhiên, vùng biển nông và ngoài khơi. Hiệp định tập trung vào các thuộc tính và các tình huống của di sản văn hoá nhân loại và các quốc gia coi như là một văn kiện bổ sung cho Hiệp định của ICOMOS về Bảo vệ và quản lý di sản khảo cổ học, 1990. Hiệp định 1990 xác định "di sản khảo cổ học" là bộ phận di sản vật thể mà các phương pháp khảo cổ học đã cung cấp thông tin ban đầu về nó, bao gồm mọi vật thể tích tụ từ các con người, những nơi có liên quan đến môi trường sống của con người, những công trình xây dựng bề ngoài, và các di vật di tích môi trường, cũng như các di sản văn hoá di sản động vật mà gắn liền với các di tích đó. Để thực hiện Hiệp định này, di sản văn hoá nhân loại của các quốc gia có thể là di sản khảo cổ học nằm trong, hoặc đã chuyển ra khỏi môi trường sống nhân loại. Di sản này bao gồm các di tích và công trình xây dựng bề ngoài chìm dưới nước, các tàu thuyền đắm và các vật trôi nổi và các sinh vật biển thiên nhiên và môi trường sống của chúng.

Di sản văn hoá nhân loại, do chính tính chất của nó, là một tài sản quốc tế. Một bộ phận lớn di sản văn hoá nhân loại nằm trong hình hài quốc tế và thu được từ những cuộc giao thương quốc tế trong đó tàu thuyền và môi trường biển bên trong đã bị chìm mất đi xa nơi xuất phát hoặc nơi đến.

Khảo cổ học là đỉnh của việc bảo vệ môi trường, trong ngôn ngữ quản lý tài sản văn hoá thì di sản văn hoá nhân loại là vấn đề có chung của nhân loại không phân biệt quốc gia. Nếu như di sản văn hoá nhân loại là giúp cho chúng ta đánh giá được môi trường trong tương lai thì chúng ta ngày hôm nay phải có trách nhiệm cá nhân và tập thể bảo vệ môi trường sống của di sản đó.

Khảo cổ học là một hoạt động công cộng, mọi người đều có quyền rút ra quá khứ nhưng gì làm cho cuộc sống của mình thêm phong phú và mọi công nghệ để hiện thực sự hiểu biết về quá khứ là một sự vì phẩm quyền của cá nhân. Di sản văn hoá nhân loại góp phần vào sự hình thành bản sắc và có thể có ý nghĩa quan trọng trong việc công cộng ý thức công cộng của người dân. Nếu được quản lý chu đáo, Di sản văn hoá nhân loại có thể đóng một vai trò tích cực trong việc xúc tiến giải trí và du lịch.

Khác với các công trình khai hoang nghiên cứu, nó làm phong phú thêm nền tảng tính đa dạng văn hóa nhân loại qua các thế hệ và cung cấp cho ta những ý tưởng mới và cuộc sống thế hệ quá khứ. Những thế hệ và các ý tưởng đó giúp cho ta hiểu biết về cuộc sống hôm nay và, từ đó mà định tính định hướng những thách thức trong tương lai.

Nhiệm vụ cốt lõi trên bình diện, với tư thân chúng ta là có lý và đáng mong muốn là có thể gây ra những hiểu lầm đáng tiếc cho di sản văn hóa dân tộc nếu không lường trước hậu quả của chúng.

Di sản văn hóa dân tộc có thể bị những công trình xây dựng để do làm biến đổi những biến và thêm biến hoặc làm thay đổi dòng chảy, trầm tích và lưu giữ chất thải. Di sản văn hóa dân tộc cũng có thể bị đe dọa bởi các cuộc khai thác bừa bãi các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Và thêm nữa, những hình thức tiếp xúc không thích đáng và tác động gia tăng của việc sử dụng "vật kỹ niệm" cũng có thể gây ra hiểu lầm có hại.

Nhiệm vụ trong những mối đe dọa đó có thể loại bỏ hoặc thực sự làm giảm bớt, nếu ngay từ đầu các nhà khảo cổ học được tham vấn và những biện pháp các tác động đó được thực thi. Hiến chương này nhằm đặt ra những chuẩn mực cao với khảo cổ học để chúng ta nhanh chóng và có hiểu biết về các loại đe dọa di sản văn hóa dân tộc đó.

Di sản văn hóa dân tộc còn bị đe dọa bởi những hoạt động hoàn toàn không hay gì bởi vì chúng đem lại lợi ích cho một số người mà hại cho số đông. Khai thác thương mại di sản văn hóa dân tộc để buôn bán hoặc để trục lợi về cơ bản là không thích hợp với việc bảo vệ và quản lý di sản này. Hiến chương này nhằm đặt ra những chuẩn mực cao cho các cuộc khảo sát có mục tiêu và phương pháp luận rõ ràng, có định tính định hướng kết quả để cho ý kiến của mọi người dân được minh bạch với mọi người.

## **Điều 1 - Nguyên tắc cơ bản**

Việc bảo tồn di sản văn hóa dân tộc là một nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu của các quốc gia.

Việc tiếp xúc của công chúng cần được khuyến khích.

Những kết quả không phá hoại, khảo sát và lấy mẫu vật không xâm phạm tới quyền được khuyến khích học là khai quật.

Khảo sát không được gây cho di sản văn hoá dân tộc những tác động bất lợi học là cần thiết để đạt được những mục tiêu nghiên cứu có học chế của dự án.

Khảo sát phải tránh không được gây những xáo trộn không cần thiết đến di sản văn hoá học là cần thiết.

Khảo sát phải được kèm theo học số liệu thích đáng.

## **Điểm 2 - Lập dự án**

Trước khi khảo sát phải lập dự án, học tâm điểm những điểm sau đây:

- Xác định mục tiêu học chế học mục tiêu nghiên cứu của dự án;
- Phương pháp luận và kết quả số liệu;
- Dự toán kinh phí;
- Lịch thực hiện dự án;

- Thành phần, trình độ, trách nhiệm và kinh nghiệm của đội khảo sát;
- Việc báo toàn vật liệu;
- Việc quản lý và báo quản di sản;
- Các thủ tục công tác với các báo tàng và ngành tổ chức khác;
- Hồ sơ tài liệu;
- Biện pháp báo vụ sức khoẻ và an toàn;
- Việc chuẩn bị làm báo cáo;
- Nội dung ghi hồ sơ, kê khai di sản văn hoá dân tộc thu nhập được trong khảo sát;
- Việc quản lý báo, kê khai số tham gia của công chúng.

Bản dự án phải được soát xét lại và sửa đổi khi cần thiết.

Việc khảo sát phải được tiến hành phù hợp với bản dự án. Dự án phải được đặt tay công đồng các nhà khảo cổ học.

### **Điều 3 - Kinh phí**

Phải đảm bảo có kinh phí thoả đáng trước khi khảo sát để có thể hoàn thành mọi giai đoạn của dự án, kể cả bảo toàn, chuyển bảo báo cáo và quảng bá ra công chúng. Dự án cũng phải bao gồm kế hoạch quảng cáo khi bắt đầu kinh phí dự toán bắt đầu mà vẫn phải đảm bảo tiến hành việc bảo toàn di sản văn hoá dân tộc và hỗ trợ việc lập hồ sơ.

Dự án kinh phí không được để bán di sản văn hoá dân tộc hoặc dùng bắt đầu một cách thức nào gây thất tán mà không thu hồi lại dự án di sản văn hoá dân tộc.

#### **Điều 4. Lịch khảo sát**

Phải đảm bảo có lịch khảo sát thoả đáng trước khi khảo sát để có thể hoàn thành mọi giai đoạn của dự án, kể cả bảo toàn, chuyển bảo báo cáo và quảng bá ra công chúng. Dự án cũng phải bao gồm kế hoạch quảng cáo khi bắt đầu lịch khảo sát để tính bắt đầu mà vẫn phải đảm bảo tiến hành việc bảo toàn di sản văn hoá dân tộc và hỗ trợ việc lập hồ sơ.

#### **Điều 5 - Mục tiêu nghiên cứu, phương pháp luận và kết quả**

Các mục tiêu nghiên cứu và các chi tiết về phương pháp luận và kết quả sẽ được ghi rõ trong dự án. Phương pháp luận phải phù hợp với mục tiêu nghiên cứu của dự án và các kết quả sẽ được ghi càng ít làm xáo trộn càng tốt.

Việc phân tích các di vật và lập hồ sơ sau đó đã là bước phân hợp nhất của mọi cuộc khảo sát; những điều kiện thích đáng phải được đưa ra trong dự án.

#### **Điều 6 - Trình độ, trách nhiệm và kinh nghiệm**

Mọi người trong đội khảo sát phải có trình độ và kinh nghiệm thích hợp với vai trò của họ trong dự án. Họ phải nắm vững và hiểu được đầy đủ công việc mà dự án đòi hỏi họ.

Mọi cuộc khảo sát có tính chất xâm phạm đến di sản văn hoá dân tộc phải được tiến hành dưới sự cho phép và đi kèm khi cần của một nhà khảo cổ học dân tộc được chỉ định, có trình độ chuyên môn đã được công nhận và có kinh nghiệm thích đáng về công việc này.

### **Điều 7. Khảo sát sơ bộ**

Mọi cuộc khảo sát có tính chất xâm phạm đến di sản văn hoá dân tộc chỉ được tiến hành sau khi đã có một đánh giá sơ bộ tính chất đặc biệt trên thực địa, tầm quan trọng và tiềm năng của di tích.

Việc đánh giá di tích phải bao gồm một nghiên cứu sơ bộ về những tích lịch sử và khảo cổ có trong tay, về các đặc trưng khảo cổ học và môi trường của di tích và những hiểu quả của một sự xâm phạm đến di tích tính đến những lâu dài của khu vực do tác động của các cuộc khảo sát.

### **Điều 8 - Lập hồ sơ**

Mọi cuộc khảo sát phải được lập hồ sơ đầy đủ theo những chu trình nghiên cứu về hiện hành của việc lập hồ sơ khảo cổ học.

Hồ sơ phải cung cấp đầy đủ các tài liệu thu thập được từ di tích, bao gồm xuất xứ của di sản văn hoá dân tộc đã bị di dời hoặc lấy đi trong quá trình khảo sát, các nhật ký khảo sát, các sơ đồ và bản vẽ, các bản nháp và tất cả các dụng cụ tài liệu thu thập bằng phương pháp khác.

### **Điều 9 - Báo toàn vật liệu**

Phải có những tình hình báo toàn vật liệu để xử lý di vật khảo cổ học trong quá trình khảo sát, chuyên chế và trong thời hạn dài.

Việc báo toàn văn tài liệu phải được tiến hành phù hợp với các chuẩn mực nghiệp vụ hiến hành.

### **Điều 10. Quản lý và báo quản di tích**

Phải soạn ra một chương trình báo quản di tích, chi tiết hoá biện pháp báo chí và quản lý tài chí di sản văn hoá dân tộc trong quá trình và ngay sau khi kết thúc việc khảo sát.

Chương trình này phải bao gồm việc thông tin cho công chúng, những điều kiện thoả đáng cho việc tiến hành di tích, giám sát và báo chí chương trình và can thiệp. Cần phải thúc đẩy việc tiếp xúc tài chí cho công chúng với di sản văn hoá dân tộc, tránh việc tiếp xúc đó không thích hợp với việc báo chí và quản lý.

### **Điều 11. Sức khoẻ và an toàn**

Sức khoẻ và an toàn của đội khảo sát và của các bộ phận tham gia cuộc khảo sát là tối cao. Mọi người trong đội khảo sát phải làm việc theo một chế độ an toàn phù hợp với các đòi hỏi của luật pháp và nghiệp vụ, và chế độ đó phải được mô tả trong chương trình.

### **Điều 12 - Báo cáo**

Các báo cáo sẽ phải nộp đúng theo lịch đã đề xuất trong chương trình. Những báo cáo đó phải được bộ phận lưu trữ để công chúng nhận biết và tiếp xúc được.

Các báo cáo phải bao gồm:

- Một tổng trình về các mục tiêu;

- Mối tương tác giữa pháp luật và các kỹ thuật số;
- Mối tương tác giữa các kỹ thuật số và các kỹ thuật số;
- Những khuyến nghị về việc nghiên cứu tương lai, việc quản lý di sản và báo toàn ngành báo di sản văn hóa dân tộc đã lấy đi trong quá trình khảo sát.

### **Điều 13. Lưu trữ**

Các báo pháp của di sản văn hóa dân tộc đã lấy đi trong các cuộc khảo sát và tất cả họ sẽ có liên quan phải được lưu trữ một cách quan trọng mà công chúng có thể tiếp xúc được và họ sẽ thông tin xuyên được báo toàn thể. Việc thu thập và lưu trữ họ sẽ phải được thông tin trước khi tiến hành khảo sát và phải được ghi vào trong hồ sơ. Họ sẽ phải được báo toàn đúng theo chu trình nghiên cứu và hiện hành.

Tính toàn vẹn của họ sẽ được đảm bảo. Việc lưu trữ và nghiên cứu khác nhau không được gây cản trở cho việc tiếp cận các họ sẽ đó để phục vụ cho các nghiên cứu tiếp sau. Di sản văn hóa dân tộc không được đem đi buôn bán như là những món hàng có giá trị thương mại.

### **Điều 14. Quản lý**

Phải nâng cao nhận thức của công chúng về kỹ thuật số các cuộc khảo sát và ý nghĩa của di sản văn hóa dân tộc thông qua những giới thiệu phổ biến trên các phương tiện truyền thông khác nhau. Không được để ra lệ phí cao làm khó khăn cho việc tiếp xúc của quản lý đối tượng công chúng và những buổi giới thiệu đó.

Sự hợp tác với các cộng đồng và các nhóm địa phương là việc cần làm, cũng như hợp tác với



các công đồng và các nhóm có đặc biệt đáng để di sản văn hoá dân tộc đang bàn. Điều đáng mong muốn là các cuộc khảo sát khảo cổ học nên được tiến hành với sự đồng tình và ủng hộ của các công đồng và các nhóm nói trên.

Đi tiến hành khảo sát khảo cổ học cần tìm cách cuốn hút các công đồng và các nhóm có quan tâm vào cuộc khảo sát. Một điều mà sự nhập cuộc đó là thích hợp với việc báo và quản lý ở đâu và lúc nào có thể, để khảo sát cần tạo cơ hội cho công chúng phát triển khả năng khảo cổ thông qua đào tạo và giáo dục.

Hợp tác với các báo tàng và các quan khác cần phải được khuyến khích trước khi tiến hành khảo sát khảo cổ học cần phải thu thập được một kết quả của các cuộc nghiên cứu trước và các báo cáo của các quan hợp tác. Ngoài ra, cần phải bố trí những cuộc đi viếng thăm di tích.

Một báo cáo tiến hành cùng phải được trình ra càng sớm càng tốt, có lưu tâm đến tính phức tạp của công cuộc khảo sát, và đi vào những kho lưu trữ công đồng thích hợp nhất.

### **Điều 15 - Hợp tác quốc tế**

Việc hợp tác quốc tế là thiết yếu để với việc báo và quản lý di sản văn hoá dân tộc và cần phải xúc tiến để giữ gìn được những chu kỳ mức cao trong khảo sát và nghiên cứu. Việc hợp tác quốc tế cần được khuyến khích để sự đồng ý của các nhà khảo cổ học và những nhà chuyên nghiệp khác thành thạo trong lĩnh vực khảo sát di sản văn hoá dân tộc. Các chương trình trao đổi nghiệp vụ chuyên môn phải được coi như là một phương thức phổ biến các thực hành tốt nhất.